

Số: 126/2023/QĐCNTTLH

Đông Triều, ngày 01 tháng 6 năm 2023

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC BÊN THAM GIA HÒA GIẢI TẠI TÒA ÁN

Căn cứ Điều 32, 33, 34 và 35 của Luật Hòa giải, đối thoại tại Tòa án.

Căn cứ các Điều 55, Điều 57, Điều 81, Điều 82 và Điều 83 Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ yêu cầu Tòa án công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của chị Đào Thị Thu N và anh Trần Nam H;

Sau khi nghiên cứu:

- Đơn khởi kiện đề ngày 09 tháng 5 năm 2023 về việc yêu cầu ly hôn, tranh chấp về nuôi con của chị Đào Thị Thu N.

- Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải ngày 16 tháng 5 năm 2023 về thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các bên tham gia hòa giải sau đây:

1. Chị Đào Thị Thu N, sinh năm 2001. Nơi thường trú: tổ 5, khu V, phường M, thị xã Đ, tỉnh Quảng Ninh là người khởi kiện.

2. Anh Trần Nam H, sinh năm 1996. Nơi thường trú: tổ 5, khu V, phường M, thị xã Đ, tỉnh Quảng Ninh là người bị kiện.

- Các tài liệu kèm theo Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải do Hòa giải viên chuyển sang Tòa án.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Việc thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các bên tham gia hòa giải được ghi trong Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải thành ngày 16 tháng 5 năm 2023 có đủ các điều kiện quy định tại Điều 33 Luật hòa giải, đối thoại tại Tòa án.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các bên tham gia hòa giải được ghi trong Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải ngày 16 tháng 5 năm 2023, cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: Chị Đào Thị Thu N và anh Trần Nam H cùng thuận

tình ly hôn.

- Về con chung: Chị Đào Thị Thu N trực tiếp nuôi dưỡng, giáo dục con chung Trần Quang B, sinh ngày 19/11/2022. Anh Trần Nam H phải cấp dưỡng nuôi con chung số tiền là 5.000.000đ (năm triệu đồng)/tháng kể từ tháng 6 năm 2023 đến khi thành niên (đủ 18 tuổi). Chị N cùng các thành viên trong gia đình không được cản trở anh H trong việc thăm nom, chăm sóc, nuôi dưỡng và giáo dục con chung.

2. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký, không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm theo quy định của Bộ luật Tố tụng dân sự và được thi hành theo quy định của pháp luật về thi hành án dân sự.

Trường hợp Quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- Các bên tham gia hòa giải;
- VKSND thị xã Đông Triều;
- TAND tỉnh Quảng Ninh;
- Chi cục THADS thị xã Đông Triều;
- Cơ quan đã thực hiện việc đăng ký kết hôn (UBND phường Mạo Khê);
- Lưu.

THẨM PHÁN

Phạm Ngọc Bình